

Số : 319/2023/QĐ-BKSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Kế hoạch đào tạo và Khung thời gian đào tạo toàn khoá
Ngành Điều dưỡng khoá 16 (2023 – 2025)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;
Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Trung cấp;
Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 35/2022/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 30 tháng 09 năm 2022 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh;
Căn cứ Quyết định số 168/2023/QĐ-BKSG ngày 25/08/2023 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Trung cấp ngành Điều dưỡng của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn.
Căn cứ Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn;
Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch đào tạo và Khung thời gian đào tạo toàn khoá trình độ trung cấp ngành Điều dưỡng khoá 16.

(Kế hoạch đào tạo và Khung thời gian đào tạo toàn khoá đính kèm)

Điều 2. Kế hoạch đào tạo và Khung thời gian đào tạo toàn khoá là căn cứ để lập kế hoạch giảng viên, xây dựng thời khoá biểu và các hoạt động phục vụ công tác đào tạo khoá học 2023 – 2025.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng Phòng, Ban, Khoa và học sinh ngành Điều dưỡng khoá 16 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- BGH (b/c);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu HC, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Vũ Thị Ngọc Hà



TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

KHOA Y DƯỢC

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO KHÓA 2023 - 2025

NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG

MÃ NGÀNH: 5720301

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ			Số giờ				Ghi chú
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra	
Học kỳ 1									
LEG.5.01.00	Pháp luật	1	1	0	15	9	5	1	
POL.5.02.00	Chính trị	2	2	0	30	15	13	2	
NUR.5.07.00	Nhập môn điều dưỡng	2	2	0	30	28	0	2	
NUR.5.08.00	Giải phẫu - Sinh lý	4	3	1	75	45	28	2	
NUR.5.09.00	Vì sinh - Ký sinh trùng	2	2	0	30	28	0	2	
NUR.5.10.00	Dược lý	2	2	0	30	28	0	2	
NUR.5.11.00	Điều dưỡng cơ sở 1	4	1	3	105	15	86	4	
Tổng		17	13	4	315	168	132	15	
Học kỳ 2									
PHY.5.03.00	Giáo dục thể chất	1	1	0	30	4	24	2	
MIL.5.04.00	GDQP-AN	2	1	1	45	21	21	3	
NUR.5.12.00	Điều dưỡng cơ sở 2	4	1	3	105	15	86	4	
NUR.5.13.00	CS người bệnh nội khoa	4	1	3	105	15	86	4	
NUR.5.14.00	CS người bệnh Ngoại khoa	4	1	3	105	15	86	4	
NUR.5.15.00	CS Sức khỏe trẻ em	2	1	1	45	15	28	2	
NUR.5.16.00	CS Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	1	1	45	15	28	2	
NUR.5.17.00	CS người bệnh truyền nhiễm	3	2	1	75	15	57	3	
Tổng		22	9	13	555	115	416	24	
Học kỳ 3									
INF.5.05.00	Tin học	2	1	1	45	15	29	1	
ENG.5.06.00	Tiếng Anh	4	2	2	90	30	56	4	
NUR.5.18.00	CS người bệnh lão khoa	2	2	0	45	15	28	2	
NUR.5.19.00	CS người bệnh chuyên khoa	4	2	2	90	30	56	4	
NUR.5.20.00	Y tế cộng đồng	3	2	1	60	30	27	3	
NUR.5.21.00	KNGT - GDSK	3	1	2	75	15	57	3	
Tổng		18	10	8	405	135	253	17	
Học kỳ 4									
NUR.5.22.00	Kiểm soát nhiễm khuẩn	2	1	1	45	15	28	2	
NUR.5.24.00	YHCT - PHCN	3	2	1	60	30	27	3	
NUR.5.23.00	Thực tế ngành	8	0	8	360	0	355	5	
Tổng		13	3	10	465	45	410	10	
Tổng cộng		70	35	35	1740	463	1211	66	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 09 năm 2023



ThS. Vũ Thị Ngọc Hà

PHÒNG ĐÀO TẠO

ThS. Phạm Thanh Tùng

TRƯỜNG KHOA

ThS. BS. CK1 Lê Bá Phước

SỞ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KHUNG THỜI GIAN ĐÀO TẠO TOÀN KHOA
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG - KHOA 16 (2023 - 2025)
(Ban hành kèm theo Quyết định số:QĐ/NV ngàytháng năm 2023)

Tháng	09/2023				10/2023				11/2023				12/2023				01/2024				02/2024				03/2024				04/2024				05/2024				06/2024				07/2024				08/2024									
Tuần thứ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52		
Thứ 2	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	5	12	19	26	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26		
Khóa 16 (năm 1) (Hệ 2 năm)	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	DT	T	T	V	V	V	V	Nghỉ tết Âm lịch	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	DT	T	T	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	T	H	F				
	Học kỳ 2 (18 tuần: 15 tuần học + 01 tuần dự trữ + 02 tuần thi)																	Học kỳ 2						Học kỳ 2 (18 tuần: 15 tuần học + 1 tuần dự trữ + 02 tuần thi)																	Học kỳ Hè (12 tuần: 11 tuần học + 1 tuần thi)													

Tháng	09/2024					10/2024				11/2024					12/2024					01/2025					02/2025					03/2025					04/2025					05/2025					06/2025					07/2025					08/2025				
Tuần thứ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52							
Thứ 2	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	3	10	17	24	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25							
Khóa 16 (năm 2) (Hệ 2 năm)	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	V	DT	T	T	TT	TT	TT	Nghỉ tết Âm lịch	TT	TT	TT	TT	TT	NB TL	NB TL	KH	KH	KH	KH	TN	TN	TN	TN	TN	TN	TN	KH	KH	KH	KH	TN	TN	TN	TN	TN	TN	T								
	Học kỳ 3 (18 tuần: 15 tuần học + 01 tuần dự trữ + 02 tuần thi)																	Học kỳ 4					(09 tuần thực tập cuối khóa)					Nộp BC		Kế hoạch TN			Tốt nghiệp																										

Ký hiệu

☐ V Học chính khóa

☐ T Thi

☐ H Học hè & Nghỉ hè

☐ TT Thực tập cuối khóa

☐ KH Kế hoạch Tốt nghiệp

☐ TL Thi lại

☐ NB Nộp báo cáo tốt nghiệp

☐ DT Dự trữ

☐ SH Sinh hoạt đầu khóa

☐ TT Tuyển sinh

